

Số 12 /2020/QĐST- DS

Thanh Xuân, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ: Số XX, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Vũ Quốc T, sinh năm; Căn cước công dân số 00109401XXXX do Cục CSDKQLCT và DLQGDC cấp ngày 13/9/2016 theo Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/03/2018 và Văn bản ủy quyền số 1552/2020/UQ-VPB ngày 07/1/2020 của Ngân hàng V- V

- **Bị đơn: Ông Nguyễn M, sinh năm 1974**

Bà Vũ P sinh năm 1984. Vắng mặt ủy quyền cho ông Nguyễn M (theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2020).

Cùng địa chỉ: Căn hộ số 25XX tầng A thuộc Tòa nhà Chung cư 27 tầng, ký hiệu Tháp D, địa chỉ: số XX Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. **Cháu Nguyễn Minh T**, sinh năm 2013; đại diện hợp pháp của cháu Trí là ông Nguyễn Minh P (Bố đẻ).

2. **Công ty cổ phần H** - Chủ đầu tư Tòa nhà D, dự án tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI; địa chỉ: Số xx Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà

Nội.

- Đại diện hợp pháp của công ty: Ông Thạch Tuấn D, CMND số 1861771XX do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 12/03/2019 theo Văn bản ủy quyền số 42/2020/UQ-HBI ngày 01/6/2020,

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP V với ông Nguyễn M và bà Vũ P có ký Hợp đồng tín dụng số 5206165 ngày 03/12/2015 và hợp đồng thẻ tín dụng số 190-P-488352 và các khế ước nhận nợ kèm theo.

- Hai bên xác nhận ông Nguyễn M và bà Vũ P còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tính đến ngày 12/06/2020

nợ gốc là 3.082.128.403 đồng, nợ lãi là 1.338.127.660 đồng; theo hợp đồng thẻ tín dụng số 190-P-488352, nợ gốc là 67.480.677 đồng, nợ lãi là 101.102.626 đồng. Tổng khoản vay là 4.588.839.366 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm tám mươi tám triệu tám trăm ba mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi sáu đồng).

* Hai bên thỏa thuận việc thanh toán theo lộ trình cụ thể như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/6/2020 ông Nguyễn M và bà Vũ P thanh toán toàn bộ dư nợ tại V theo Theo hợp đồng tín dụng số 5206165 ký ngày 03/12/2015, nợ gốc là 3.082.128.403 đồng, nợ lãi là 1.338.127.660 đồng; theo hợp đồng thẻ tín dụng số 190-P-488352, nợ gốc là 67.480.677 đồng, nợ lãi là 101.102.626 đồng. Tổng khoản vay là 4.588.839.366 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm tám mươi tám triệu tám trăm ba mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành, ông Nguyễn M và bà Vũ P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi của ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn M và bà Vũ P không thanh toán được số tiền gốc và lãi nói trên cho Ngân hàng TMCP V (V) thì V có toàn quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự cấp có thẩm quyền tiến hành xử lý tài sản thế chấp là:

Căn hộ số 25XX tầng A thuộc Tòa nhà Chung cư 27 tầng, ký hiệu Tháp D, địa chỉ: số XX Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội đứng tên ông Nguyễn M và bà Vũ P theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 5189/2015 ngày 03/12/2015 giữa V với ông Nguyễn M và bà Vũ P.

Về án phí: Ông Nguyễn M và bà Vũ P phải chịu 56.294.420 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 55.095.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006674 ngày 26 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An